

TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH TIỀN GIANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 33/2025/HS-PT

Ngày: 25/02/2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH TIỀN GIANG

- **Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Ái Đoan

Các Thẩm phán: Bà Trương Thị Tuyết Linh

Ông Trần Văn Đạt

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Thúy Phương - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tiền Giang tham gia phiên tòa:**
Bà Đỗ Thị Phương Thảo - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 02 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 01/2025/TLPT-HS ngày 07 tháng 01 năm 2025 đối với các bị cáo Nguyễn Hoàng G, Đặng Hoàng T do có kháng cáo của các bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 36/2024/HSST ngày 27 tháng 11 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Tân Phước, tỉnh Tiền Giang.

- **Bị cáo có kháng cáo:**

01. Họ và tên: Nguyễn Hoàng G, sinh năm: 1992, tại tỉnh Tiền Giang. Tên gọi khác: N; Giới tính: Nam. Số CCCD : 082092000238. Nơi cấp Cục Q về trật tự xã hội cấp ngày 07/02/2024. Nơi cư trú: Khu phố B, thị trấn B, huyện C, tỉnh Tiền Giang. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không. Nghề nghiệp: Làm thuê. Trình độ học vấn: 07/12. Cha: Nguyễn Văn N1, sinh năm 1969, nghề nghiệp: Làm thuê. Mẹ: Nguyễn Thị Kiều L, sinh năm 1974, nghề nghiệp: Làm thuê. Cả 02 ngụ cùng địa chỉ với bị cáo. - Anh chị em ruột: có 01 người, bị can là con lớn nhất trong gia đình. Vợ: **Võ Thị Hồng T1, sinh năm 1989 (Đã ly hôn).** Con: Lê Minh T2, sinh năm 2009, còn nhỏ.

- Tiền sự:

+ Ngày 24/01/2022, bị TAND huyện Mộc Hóa, tỉnh Long An xử phạt 06 tháng tù giam về tội trộm cắp tài sản theo Bản án hình sự sơ thẩm số 29/2011/HSST, chấp hành xong án phạt tù ngày 13/3/2012, đã xóa án tích.

+ Ngày 08/7/2014 bị TAND thành phố Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng xử phạt 02 năm tù giam về tội trộm cắp tài sản theo Bản án hình sự sơ thẩm số 63/2014/HSST, chấp hành xong án phạt tù ngày 17/12/2015, đã xóa án tích.

+ Ngày 27/7/2016 bị TAND thành phố Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng xử phạt 06 tháng tù giam về tội trộm cắp tài sản theo Bản án hình sự sơ thẩm số 78/2016/HSST, đã xóa án tích.

+ Ngày 24/01/2024 bị UBND xã B áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, chấp hành xong ngày 29/4/2021.

- Tiền án: 01 lần.

+ Ngày 26/4/2022, bị TAND huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang xử phạt 03 năm tù giam về tội trộm cắp tài sản theo Bản án hình sự sơ thẩm số 21/2022/HSST.

- Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 17/6/2024 đến nay.

02. Họ và tên: Đặng Hoàng T, sinh năm: 2000, tại tỉnh Tiền Giang. Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam. Số CCCD : 082200013205. Nơi cấp Cục Q về trật tự xã hội cấp ngày 22/8/2023. Nơi cư trú: Khu phố B, thị trấn B, huyện C, tỉnh Tiền Giang. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không. Nghề nghiệp: không. Trình độ học vấn: 07/12. Cha: Đặng Văn Bé T3, sinh năm 1966, ĐKTT: Khu phố B, thị trấn B, huyện C, tỉnh Tiền Giang, Nghề nghiệp: Làm thuê. Mẹ: Trần Thị P (Đã chết). Anh chị em ruột: có 01 người, bị cáo là con nhỏ nhất trong gia đình. Bị cáo chưa có vợ, con.

- Tiền sự:

+ Ngày 10/8/2015 bị TAND huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào trường giáo dưỡng 24 tháng về hành vi trộm cắp tài sản, chấp hành xong vào ngày 24/8/2017.

+ Ngày 20/8/2010 bị TAND huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang xử phạt 09 tháng tù giam về tội trộm cắp tài sản theo Bản án hình sự sơ thẩm số 52/2020/HSST.

- Tiền án: 01 lần

+ Ngày 20/01/2022, bị TAND huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang xử phạt 02 năm 06 tháng tù giam về tội trộm cắp tài sản theo Bản án hình sự sơ thẩm số 11/2022/HSST, chấp hành xong án phạt tù ngày 16/8/2023. Trong thời gian chưa xóa án tích, bị cáo lại phạm tội mới.

- Tiền sự: 01 lần

+ Ngày 12/9/2018, bị Công an xã B ra Quyết định xử phạt hành chính số tiền 375.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, chưa chấp hành.

- Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 17/6/2024 đến nay.

(Các bị cáo có mặt tại phiên tòa)

Ngoài ra trong vụ án còn có bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan nhưng không có kháng cáo, bản án không bị kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Nguyễn Hoàng G và bị cáo Đặng Hoàng T là 02 đối tượng đều đang có tiền án về tội trộm cắp tài sản, chưa được xóa án tích.

Khoảng 16 giờ ngày 16/6/2024, bị cáo Nguyễn Hoàng G điều khiển xe mô tô 02 bánh biển số 62K7- 4124 đến nhà bị cáo Đặng Hoàng T chơi và rủ bị cáo T đi trộm cắp tài sản bán lấy tiền tiêu xài, bị cáo T đồng ý. Khoảng 22 giờ cùng ngày, bị cáo G điều khiển xe 62K7- 4124 chở bị cáo T từ Khu phố B, thị trấn B, huyện C, tỉnh Tiền Giang lưu thông trên các tuyến đường tìm trộm cắp tài sản.

Đến khoảng 23 giờ 30 phút cùng ngày, khi cả 02 đi ngang Trạm y tế xã H, huyện T, tỉnh Tiền Giang thì phát hiện đèn còn sáng. Bị cáo G chở bị cáo T đến trước cổng để bị cáo T vào bên trong tìm tài sản trộm cắp, còn bị cáo G ở ngoài xe quan sát cảnh giới. Bị cáo T vào bên trong nhìn qua cửa thấy trong phòng hành chính có anh Trương Văn N2, sinh năm 2002, Trú tại : Ấp B, xã K, huyện T, tỉnh Long An là nhân viên của Trạm y tế đang ngủ dưới nền gạch và trên bàn có để 01 máy tính xách tay cùng túi chống sốc và 01 điện thoại di động màu trắng, hiệu Iphone 12. Bị cáo T đi ra cởi dép và tháo nón bảo hiểm đưa cho bị cáo G cầm và nói trong phòng thấy có máy tính xách tay và điện thoại di động. Sau đó, Bị cáo T đến cửa phòng trên thấy cửa phòng đang khóa bên trong bằng khoen móc, bị cáo T thò tay tháo khoen móc cửa và mở cửa đi vào lấy máy tính xách tay và điện thoại di động kèm túi chống sốc đặt cạnh máy tính. Sau đó, bị cáo G chở bị cáo T đi về nhà. Khi về đến nhà bị cáo T, bị cáo G kêu bị cáo T đưa tài sản đã trộm cắp được để bị cáo G bán. Bị cáo G mang tất cả tài sản trên về nhà cất giấu trong phòng ngủ. Đến khoảng 02 giờ 30 phút ngày 17/6/2024 anh Trương Văn N2 thức dậy phát hiện bị mất trộm tài sản nên trình báo sự việc đến Công an xã H.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 517/KL-HĐĐGTS ngày 25/6/2024 của Hội đồng định giá tài sản thường xuyên trong tổ tụng hình sự huyện T xác định tổng giá trị tài sản trong vụ trộm trên gồm: máy tính xách tay và điện thoại di động là 11.250.000 đồng (Mười một triệu hai trăm năm mươi nghìn đồng).

Ngoài ra còn thu giữ các vật chứng liên quan đến vụ án.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 36/2024/HSST ngày 27 tháng 11 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Tân Phước, tỉnh Tiền Giang đã quyết định:

Tuyên bố các bị cáo **Nguyễn Hoàng G và Đặng Hoàng T** phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

1/ Về hình phạt:

Áp dụng khoản 1 Điều 173; Điều 38; Điều 17; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Hoàng G 02 (hai) năm tù**. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam ngày 17/6/2024.

Xử phạt bị cáo **Đặng Hoàng T 01(một) năm 08 (tám) tháng tù**. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam ngày 17/6/2024.

Ngoài ra trong bản án còn quyết định về án phí và thông báo quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Ngày 09/12/2024, bị cáo Nguyễn Hoàng G và Đặng Hoàng T có đơn kháng cáo với nội dung: Xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm các bị cáo Nguyễn Hoàng G và Đặng Hoàng T khai nhận hành vi phạm tội của mình đúng như bản án sơ thẩm đã tuyên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tiền Giang trong phần tranh luận phát biểu quan điểm giải quyết vụ án đã phân tích tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân cùng các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự của các bị cáo, mức án Tòa án cấp sơ thẩm tuyên đối với các bị cáo là phù hợp. Tại phiên tòa phúc thẩm các bị cáo không cung cấp thêm tình tiết giảm nhẹ nào mới nên kháng cáo của các bị cáo là không có căn cứ. Do đó đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật Tố tụng Hình sự không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của các bị cáo Nguyễn Hoàng G và Đặng Hoàng T, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của các bị cáo đúng như bản án sơ thẩm đã nhận định. Lời khai nhận tội của các bị cáo, lời khai của bị hại, chứng cứ trong hồ sơ vụ án được thẩm tra công khai tại phiên tòa, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 16 giờ ngày 16/6/2024, bị cáo Nguyễn Hoàng G điều khiển xe mô tô 02 bánh biển số 62K7- 4124 đến nhà bị cáo Đặng Hoàng T chơi và rủ bị cáo T đi trộm cắp tài sản bán lấy tiền tiêu xài, bị cáo T đồng ý. Khoảng 22 giờ cùng ngày, bị cáo G điều khiển xe 62K7- 4124 chở bị cáo T từ Khu phố B, thị trấn B, huyện C, tỉnh Tiền Giang lưu thông trên các tuyến đường tìm trộm cắp tài sản.

Đến khoảng 23 giờ 30 phút cùng ngày, khi cả 02 đi ngang Trạm y tế xã H, huyện T, tỉnh Tiền Giang thì phát hiện đèn còn sáng. Bị cáo G chở bị cáo T đến trước cổng để bị cáo T vào bên trong tìm tài sản trộm cắp, còn bị cáo G ở ngoài xe quan sát cảnh giới. Bị cáo T vào bên trong nhìn qua cửa thấy trong phòng hành chính có anh Trương Văn N2, sinh năm 2002, Trú tại: Ấp B, xã K, huyện T, tỉnh Long An là nhân viên của Trạm y tế đang ngủ dưới nền gạch và trên bàn có để 01 máy tính xách tay cùng túi chống sốc và 01 điện thoại di động màu trắng, hiệu Iphone 12. Bị cáo T đi ra cởi dép và tháo nón bảo hiểm đưa cho bị

cáo G cầm và nói trong phòng thấy có máy tính xách tay và điện thoại di động. Sau đó, Bị cáo T đến cửa phòng trên thấy cửa phòng đang khóa bên trong bằng khoen móc, bị cáo T thò tay tháo khoen móc cửa và mở cửa đi vào lấy máy tính xách tay và điện thoại di động kèm túi chống sốc đặt cạnh máy tính. Sau đó, bị cáo G chở bị cáo T đi về nhà. Khi về đến nhà bị cáo T, bị cáo G kêu bị cáo T đưa tài sản đã trộm cắp được để bị cáo G bán. Bị cáo G mang tất cả tài sản trên về nhà cất giấu trong phòng ngủ. Đến khoảng 02 giờ 30 phút ngày 17/6/2024 anh Trương Văn N2 thức dậy phát hiện bị mất trộm tài sản nên trình báo sự việc đến Công an xã H. Tổng giá trị tài sản trong vụ trộm trên gồm: máy tính xách tay và điện thoại di động là 11.250.000 đồng (Mười một triệu hai trăm năm mươi nghìn đồng).

Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo Nguyễn Hoàng G và bị cáo Đặng Hoàng T tội “*Trộm cắp tài sản*” theo khoản 1 Điều 173 Bộ Luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật.

[2] Các bị cáo là người đủ năng lực hành vi, các bị cáo biết trộm cắp tài sản là hành vi vi phạm pháp luật nhưng vì lười lao động muốn có tiền tiêu xài các bị cáo đã lén lút trộm cắp tài sản của bị hại. Hành vi của các bị cáo gây nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng trật tự tại địa phương.

[3] Xét yêu cầu kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của các bị cáo, Hội đồng xét xử nhận thấy rằng: Bị cáo Nguyễn Hoàng G và bị cáo Đặng Hoàng T đều có nhân thân xấu, đều có tiền án về tội trộm cắp tài sản, tại phiên tòa phúc thẩm các bị cáo cũng không cung cấp thêm tình tiết giảm nhẹ nên không có căn cứ để giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo

[4] Về ý kiến của đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ nên Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận.

[5] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

Các phần khác của quyết định án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

- Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo Nguyễn Hoàng G và bị cáo Đặng Hoàng T

- Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số Bản án hình sự sơ thẩm số 36/2024/HSST ngày 27 tháng 11 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Tân Phước, tỉnh Tiền Giang.

Tuyên bố các bị cáo **Nguyễn Hoàng G và Đặng Hoàng T** phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

2. Về hình phạt:

Áp dụng khoản 1 Điều 173; Điều 38; Điều 17; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Hoàng G 02 (hai) năm tù**. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam ngày 17/6/2024.

Xử phạt bị cáo **Đặng Hoàng T 01(một) năm 08 (tám) tháng tù**. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam ngày 17/6/2024.

2. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Hoàng G và bị cáo Đặng Hoàng T mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các Quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

-TAND cấp cao tại TP. Hồ Chí Minh;
(1)

- VKSND tỉnh Tiền Giang; (1)
- Sở Tư pháp tỉnh Tiền Giang; (1)
- Phòng hồ sơ CA tỉnh Tiền Giang; (1)
- Trại tạm giam CATG; (1)
- TAND huyện Tân Phước ; (2)
- VKSND huyện Tân Phước (1)
- THADS huyện Tân Phước; (1)
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ, án văn.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Ái Doan

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại TP. Hồ Chí Minh;
- VKSND tỉnh Tiền Giang;
- Sở Tư pháp tỉnh Tiền Giang;
- TAND huyện Tân Phước;
- VKSND huyện Tân Phước;
- Công an huyện Tân Phước;
- THADS huyện Tân Phước;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Ái Đoan